

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**
Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 22/5/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thúy và ông Nguyễn Hồng Quân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gio Linh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa:
Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Gio Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2018/TLST-HS ngày 09/3/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2018/QĐXXST-HS ngày 08/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Quang H (tên gọi khác: Tốp), sinh năm 1985, tại Quảng Trị; Giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu phố 1A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ đóng cốt pha; trình độ văn hóa 10/12; Dân tộc : Kinh; Tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang Hg và bà Trần Thị V (đã chết); vợ là Lê Thị Thanh Th và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18/8/2017, Ủy ban nhân dân phường Đông Lương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Nhân thân: Ngày 30/6/2001, Công an phường Đông Lễ xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm gà; ngày 08/8/2001, Công an phường 2, thành phố Đ xử phạt 50.000 đồng về hành vi gây rối trật tự; ngày 25/9/2001, Công an phường Đông Lễ xử phạt về hành vi trộm gà; ngày 10/12/2001, Công an phường 1, Đông Hà xử phạt 50.000 đồng về hành vi trộm xăng; 31/5/2002, Công an phường 2, Đông Hà xử phạt 50.000 đồng về hành vi trộm áo quần; ngày 26/9/2002, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 30/7/2003, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 16/01/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 39 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Trốn khi đang dẫn giải*”; ngày 25/02/2009, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 21/12/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio Linh từ ngày 13/11/2017 đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Tăng Tr (tên gọi khác: không có), sinh năm 1993, tại Quảng Trị; Giới tính: nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: khu phố 3, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Q tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tăng M và bà Phan Thị H; tiền sự: không.

Tiền án có 02 tiền án: Ngày 21/6/2012, TAND TP Đông Hà xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 16/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 18 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Nhân thân: Ngày 26/9/2010, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”

Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Gio Linh từ ngày 06/11/2017 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tăng Tr*: Bà Lê Thị Bích Loan, sinh năm 1975; Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị; có mặt

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1956; trú tại: khu phố 4, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị; có mặt

- *Người làm chứng*:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hn; sinh năm 1969; trú tại: khu phố 3, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt .

2. Anh Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1993; trú tại: khu phố T, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

3. Anh Nguyễn Duy Ph, sinh năm 1992; trú tại: khu phố 9, phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt .

3. Anh Võ Viết Túy, sinh năm 1993; trú tại: phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt .

5. Chị Trần Thị H, sinh năm 1970; trú tại: khu phố 1A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị ; vắng mặt .

6. Anh Trần Lợi, sinh năm 1971; trú tại: thôn Đ, xã H, thị xã H T, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt .

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 00 phút ngày 01/11/2017, sau khi chơi game xong thì Trần Quang H, Nguyễn Tăng Tr cùng đi bộ về nhà Trần Anh Q, trú tại phường 5, thành phố Đ chơi. Tại đây Q nhờ H và Tr bán tượng gỗ di lạc để lấy tiền tiêu xài. Tr lấy điện thoại gọi cho bạn mình là anh Nguyễn Văn Ngh (làm nghề lái xe cho Công ty TNHH MTV Mai Linh) đến chân cầu vượt chở bà người đến phòng trọ của bạn gái Q ở phường 3, thành phố Đ để lấy tượng gỗ. Sau khi lấy tượng gỗ đưa cho H và Tr thì Q vào phòng trọ bạn gái ngủ còn H và Tr đưa tượng gỗ đến nhà anh Phan Đức T, trú tại phường Đ cầm cố với 800.000 đồng. Sau đó anh Ngh chở H về lại nhà Q

để lấy xe mô tô của H gửi lúc trước. Do hết tiền tiêu xài và cần tiền để chuộc lại tượng gỗ cho anh Q nên H và Tr rủ nhau đi trộm cắp tài sản. H nói với Tr: “*ra Gio Linh trộm kho tiêu*” thì Tr đồng ý. Trước khi đi, H lấy một lưỡi cưa sắt có sẵn tại nhà và nói anh Ngh lái taxi ra hướng Gio Linh. Trên đường đi H nói với Tr trèo tường vào Chi cục thuế củ thuộc phường 2, thành phố Đ lấy một kìm cộng lực bằng kim loại đã cũ để vào cốp sau xe taxi rồi tiếp tục ra hướng Gio Linh. Khi chạy qua chợ Cầu - thị trấn G được khoảng 200m, H nói anh Ngh chạy chậm xe để quan sát kho tiêu biết từ trước nằm bên đường. H nói anh Ngh chạy xe quay trở lại hướng Đ đến gần chợ Cầu thì dừng xe đứng đợi còn Tr và H xuống xe. H cầm kìm cộng lực còn Tr cầm lưỡi cưa sắt đi bộ dọc đường Q lộ 1A ra hướng Bắc một đoạn 200m. Thấy kho tiêu của bà Nguyễn Thị Kh thì H để cái kìm cộng lực ở cột đèn giữa đường, quay lại gọi Tr. H tìm một đoạn cây có chạng ba một đầu, dài khoảng 3m rồi cùng Tr đến kho tiêu của bà Kh. H dùng đoạn cây chọc đứt dây điện camera phía trước và bên trái của kho, rồi trèo theo khung chắn, quay bóng điện chữ u lên cho đỡ sáng. Sau đó H nói Tr đến cửa ổ khóa của kho. Tr cưa đứt ổ khóa, vút vào sọt rác nhà bên cạnh, rồi cùng H vào kho đựng 03 bao gai màu vàng, mỗi bao nặng 80 kg, đựng đầy hạt tiêu khô được may kín miệng bao. Sau đó H và Tr tiếp tục đựng thêm 03 bao đựng đầy cộng tiêu khô rồi khép cửa kho tiêu lại và đi bộ qua bên kia đường. Sau đó H gọi Ngh đến đón, rồi chở H và Tr đến kho hoang ở đường Lê Thế T, khu phố 9, phường 2, thành phố Đ cất dấu 03 bao hạt tiêu khô và 03 bao cộng tiêu khô và để kìm cộng lực và cưa ở đó rồi H điện thoại cho chị Nguyễn Thị Ngọc Hn mà H đã biết trước đó để hỏi bán tiêu nhưng không được. H gọi chị Trần Thị H làm nghề giò chả thì đồng ý. Tr gọi Ngh quay lại chở đến nơi cất dấu số tiêu trên; Tr và H đổ dồn 03 bao đựng cộng tiêu khô lại lấy một bao rồi đổ khoảng 20 kg hạt tiêu khô và Tr đưa ra xe taxi rồi đến nhà chị H bán nhưng không có cân. H nghe vậy, nói anh Ngh chạy đến lò mì của anh Nguyễn Minh Nh gặp anh Trần V mượn cân đồng hồ loại 15kg và quay lại nhà chị H đưa cho Tr. Do bao tiêu vượt quá 15kg mà chị H mua với số tiền 1.500.000 đồng nên H nói rẻ nên không bán và đưa về nhà mình cất dấu rồi đưa trả cân cho anh V; sau đó tới quán game số 31, Ngô Quyền, phường 5, thành phố Đ chơi, còn anh Ngh lái xe đi. Đến 05 giờ 30 phút, cùng ngày, H điện thoại cho chị Hn để hỏi bán tiêu thì được chị Hn đồng ý. Sau đó, H điện thoại cho taxi Mai Linh qua tổng đài để gọi xe và công ty đã điều anh Nguyễn Duy Ph (trú tại KP 9, phường 5) điều khiển xe ô tô taxi BKS 74A - 002.51 chở H và Tr đến chỗ cất giấu tiêu rồi đưa 02 bao tiêu lên xe đến gặp chị Hn và bán cho chị Hn với giá 80.000 đồng/1kg. H và chị Hn cân 02 bao đựng hạt tiêu khô được 160 kg. H mượn chiếc xe mô tô của chị Hn đi chở bao gai còn lại lên bán tiếp. Một lúc sau, H chở bao gai còn lại đến cân và được khoảng 60 kg và bán cho chị Hn. Chị Hn trả cho H số tiền 17.600.000 đồng. Tr gọi điện thuê xe của công ty taxi Lê Nguyên do anh Võ Viết T (trú tại Phường 1, TP Đ) điều khiển xe ô tô taxi BKS 74A-03616 đến chở H và Tr về đường Đoàn Thị Đ thuộc phường Đ, rồi cả

hai xuống xe đi vào nhà H. Tại đây H đưa cho Tr 1.000.000 đồng để trả tiền taxi cho anh Ngh và đưa thêm 500.000 đồng cho Tr để Tr tiêu xài. Tr gặp và hỏi anh Ngh để trả tiền taxi thì anh Ngh lấy thêm 300.000 đồng (vì trước đó H đã trả 200.000 đồng). Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, H chở Tr đến gặp anh T để chuộc tượng gỗ “Di lạc” để trả lại cho Q. Khoảng 17 giờ cùng ngày, H bán 20 kg hạt tiêu khô trộm được còn cất giấu ở nhà mình cho chị Hn với giá 1.600.000 đồng. Số tiền bán được H đưa cho Tr 3.000.000 đồng, số tiền còn lại H tiêu xài hết cho đến khi bị bắt giữ.

Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gio Linh kết luận tổng giá trị tài sản trộm cắp có trị giá 20.880.000 đồng”.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 08/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh, truy tố bị cáo Trần Quang H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999; truy tố bị cáo Nguyễn Tăng Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Trần Quang H và bị cáo Nguyễn Tăng Tr về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt Trần Quang H từ 18 tháng đến 21 tháng tù và áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Tăng Tr từ 27 tháng đến 30 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : Bà Nguyễn Thị Kh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại NOKIA model 1280 vỏ nhựa màu đen, giá trị thấp, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Ý kiến của người bào chữa: Đồng ý quan điểm truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Tăng Tr theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo để áp dụng triệt để khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gio Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người bào chữa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đầy đủ, hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, có đủ căn cứ xác định: Vào ngày 01/11/2017, lợi dụng đêm khuya, không có người trông giữ, bị cáo Trần Quang H và Nguyễn Tăng Tr đã lén lút đột nhập vào kho tiêu của bà Nguyễn Thị Kh để trộm cắp 240kg tiêu khô đưa đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, với tổng tài sản định giá là 20.880.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, nên đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”.

[3] Xét vai trò của các bị cáo Trần Quang H và Nguyễn Tăng Tr trong vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo này thực hiện hành vi phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm mạng tính giản đơn. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quang H: Bị cáo đã khởi xướng, rủ rê bị cáo Tr cùng thực hiện hành vi. Nên vai trò của bị cáo H trong vụ án này lớn hơn. Bị cáo Trần Quang H có nhân thân xấu, Ngày 30/6/2001, Công an phường Đông Lễ xử phạt cảnh cáo về hành vi trộm gà; ngày 08/8/2001, Công an phường 2, thành phố Đ xử phạt 50.000 đồng về hành vi gây rối trật tự; ngày 25/9/2001, Công an phường Đông Lễ xử phạt về hành vi trộm gà; ngày 10/12/2001, Công an phường 1, Đông Hà xử phạt 50.000 đồng về hành vi trộm xăng; 31/5/2002, Công an phường 2, Đông Hà xử phạt 50.000 đồng về hành vi trộm áo quần; ngày 26/9/2002, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 30/7/2003, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 16/01/2006, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 39 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Trốn khi đang dẫn giải*”; ngày 25/02/2009, Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 21/12/2012, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt 30 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bản thân bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 18/8/2017, bị Ủy ban nhân dân phường Đông Lương xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, cần phạt xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội là cần thiết để đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tăng Tr đã cùng với bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với giá trị tài sản là 20.880.000 đồng. Tuy nhiên, khi phân chia tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp thì Tr chỉ được chia với số tiền 4.200.000 đồng. Nguyễn Tăng Tr có 02 tiền án: Ngày 21/6/2012, TAND TP Đông Hà xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; ngày 16/12/2014, Tòa án nhân dân thành phố Đ xử phạt 18 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết định khung tại điểm c, khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bị cáo cũng đã Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà xử phạt 04 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*” vào ngày 26/9/2010, vì vậy, cần xử phạt một mức án nghiêm minh đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh

khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; gia đình bị cáo Tr là hộ nghèo. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999.

[4] Ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ “ăn năn hối cải” cho bị cáo Nguyễn Tăng Tr, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về nhóm tội “xâm phạm sở hữu” nhưng vẫn tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản nên không có cơ sở áp dụng tình tiết ăn năn hối cải cho bị cáo.

[5] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử ban hành Quyết định tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn Ngh là lái xe chở bị cáo H và Tr đi trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản nhưng anh Ngh làm nghề lái taxi, thực hiện công việc chở khách. Do có nghi ngờ hành vi của H và Tr đi trộm cắp tài sản nên đã đến cơ quan Công an huyện Gio Linh trình báo sự việc. Vì vậy, nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Ngh là có căn cứ.

Võ Viết T, Nguyễn Duy Ph là những người lái xe chở bị cáo H và Tr đi tiêu thụ tài sản nhưng anh T, anh Ph không biết tài sản các bị cáo đưa đi tiêu thụ là tài sản trộm cắp nên không xem xét trách nhiệm hình sự là có căn cứ.

Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Ngọc Hn là người mua các tài sản do các bị cáo trộm cắp, nhưng quá trình điều tra xác định bà Hn không biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bà Hn là có căn cứ.

[7] *Về trách nhiệm dân sự:* Bà Nguyễn Thị Kh không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ được 01 bao gai màu vàng có chiều cao 85 cm, đường kính miệng bao 35 cm, mặt ngoài có in chữ “URAE”, phía trong đựng đầy cọng tiêu khô; 01 bao gai màu vàng có chiều cao 95 cm, đường kính miệng bao 40 cm, mặt ngoài có ghi chữ “Cộng” bằng mực màu xanh, phía trong đựng đầy cọng tiêu khô; 01 bao gai màu vàng, kích thước dài 109 cm, rộng 57 cm, một mặt bên bị rách kích thước 3x3cm, trên thân bao có ghi chữ “Cộng” bằng bút màu xanh. Quá trình điều tra xác định tài sản trên của bà Nguyễn Thị Kh nên đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

Đối với kìm cộng lực, lưỡi cưa sắt, cành cây mà các bị can dùng làm phương tiện phạm tội và ổ khóa cửa kho tiêu của bà Nguyễn Thị Kh. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động và chiếc sim điện thoại của bị can H và sim điện thoại số 0911.072.208 của bị can Tr sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, các bị can đã vứt đi nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không thu giữ được nên không xem xét.

Đối với 240 kg hạt tiêu khô chị Nguyễn Thị Ngọc Hnn đã mua của H và Tr sau đó đã bán hết cho nhiều người ở chợ Đông Hà, còn 03 bao gai đựng hạt tiêu khô chị Hn đã bán nhưng không nhớ bán cho ai nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không thu giữ được nên không xem xét.

Đối với số tiền 19.200.000 đồng có được do bán tài sản trộm cắp, H và Tr đã tiêu xài hết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được, bà Kh cũng không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô taxi Mai Linh BKS 74A -021.14 mà anh Nguyễn Văn Ngh dùng làm phương tiện chở H và Tr thực hiện hành vi trộm cắp, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV Mai Linh Quảng Trị, khi chở H và Tr ra thị trấn G thì Công ty và anh Ngh không biết H và Tr đang đi thực hiện hành vi trộm cắp. Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh không tạm giữ chiếc xe ô tô trên là đúng quy định.

Đối với sim điện thoại số thuê bao 01215546413. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh đã trả lại cho bị cáo Tr là có đúng quy định.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, model 1280, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của bị can Nguyễn Tăng Tr. Tại phiên tòa bị cáo Tr xác định giá trị sử dụng của chiếc điện thoại không còn và không có yêu cầu nhận lại. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Quang H và Nguyễn Tăng Tr phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt bị cáo Trần Quang H 18 (Mười tám) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 13/11/2017.

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Tăng Tr 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 06/11/2017.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, Model 1280 vỏ nhựa màu đen, IMEI 358251/04/382529/5 có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/3/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Gio Linh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh (vật chứng trên hiện có tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh)

3. Về án phí: Bị cáo Trần Quang H và Nguyễn Tăng Tr mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND huyện Gio Linh;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- CQCSĐT Công an huyện Gio Linh;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh